| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHƯ PƯH**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 32/2017/QĐST –DS | *Chư Pưh, ngày 17 tháng 11 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2017/TLST - DS ngày 18 tháng 10 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: ông Lâm Đức T sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị B sinh năm 1964;

Địa chỉ: thôn T, xã IaLe, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T (Nguyễn Thị H)

Địa chỉ: Thôn Thủy Phú, xã IaLe, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về số tiền nợ phải trả và phương thức thanh toán:*

Nợ gốc: 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng)*

Nợ lãi: không.

Tổng: 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng)*

Thời hạn và phương thức thanh toán: Bà Nguyễn Thị T (Nguyễn Thị H) cam đoan sẽ trả cho ông Lâm Đức T và bà Nguyễn Thị B số tiền 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng)* vào thời gian sau:

Ngày 09/12/2017 bà Nguyễn Thị T (Nguyễn Thị H) trả cho ông T và bà B số tiền 5.000.000 đồng.

Ngày 09/01/2018 bà Nguyễn Thị T (Nguyễn Thị H) trả cho ông T và bà B số tiền 5.000.000 đồng.

Ngày 07/3/2018 bà Nguyễn Thị T (Nguyễn Thị H) trả cho ông T và bà B số tiền 5.000.000 đồng.

Ngày 30/4/2018 bà Nguyễn Thị T (Nguyễn Thị H)trả ông T và bà B số tiền 25.000.000 đồng.

*Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, đến hạn đã thỏa thuận và từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án chưa thi hành hết số tiền phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất theo các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468, nếu các bên không thỏa thuận thì mức lãi suất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của luật dân sự.*

*- Về án phí:*

Hai bên tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm.

Hai bên tự nguyện thỏa thuận bà Nguyễn Thị T chịu án phí sơ thẩm là 40.000.000 đồng x 5% x 50% = 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*.

Ông Lâm Đức T và bà Nguyễn Thị B không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông T và bà B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm trước đây đã nộp là 40.000.000 đồng x 5% x 50% = 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)* theo biên lai thu tiền số 0000476 ngày 18/10/2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
*- TAND tỉnh Gia Lai;*
*- VKSND huyện Chư Pưh;*
*- Các đương sự;*
*- THADS huyện Chư Pưh;*
*- Lưu hồ sơ,*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH
**THẨM PHÁN**

Nguyễn Văn Khương